

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**

**QUY TRÌNH
PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI**

MÃ SỐ : QT.ATANHH.01

LẦN BAN HÀNH : 02

NGÀY BAN HÀNH : 15/7/2026



Cần Thơ, tháng 7/2026



 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Hoàng Em	Nguyễn Thế Hậu	Huỳnh Chí Thanh
Chữ ký		 	
Chức vụ	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng	Phó Giám đốc

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CĂN CỨ PHÁP LÝ
4. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

H.
 N
 N
 AN
 VA E

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất biểu mẫu, trình tự Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải khi thi công các công trình hoặc tiến hành các hoạt động khác trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ nghiệp vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục, tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức và cá nhân liên quan.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho phòng An toàn - An ninh hàng hải, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải khi thi công các công trình cảng biển, bến cảng, cầu cảng, bến phao, luồng hàng hải, báo hiệu hàng hải, công trình khác....và khu nước, vùng nước; xây dựng các công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hàng hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm, giàn khoan, điện gió, thủy điện, nhiệt điện và các công trình tương tự khác; thi công, đầu tư xây dựng các công trình trong vùng biển Việt Nam ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải trong khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ và các khu vực khác do Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam giao.

3. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022, Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023, Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ;
- Nghị định 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;
- Nghị định số 80/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa
- Nghị định số 143/2017/NĐ-CP ngày 14/12/2017 của Chính phủ quy định bảo vệ công trình hàng hải;

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

- Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 299/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ;

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ;

- Thông tư số 43/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

- Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ;

- Thông tư số 75/2015/TT-BGTVT ngày 24/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu hàng hải;

- Thông tư số 19/2013/TT-BGTVT ngày 06/8/2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định việc áp dụng quy tắc quốc tế về phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển;

- Thông tư số 07/2026/TT-BXD ngày 13/02/2026 của Bộ Xây dựng về việc Công bố vùng nước cảng biển, khu vực hàng hải thuộc địa phận thành phố Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;

- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng Quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

- Thông tư số 07/2025/TT-BXD ngày 15/5/2025 của Bộ Xây dựng Quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

4. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa: Không áp dụng.

4.2 Chữ viết tắt

- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP;
- NĐ34: Nghị định số 34/2025/NĐ-CP;
- TT07: Thông tư số 07/2025/TT-BXD;
- PA BĐATHH: Phương án bảo đảm an toàn hàng hải;
- ATANH: An toàn - An ninh hàng hải;
- QLKCHT: Quản lý kết cấu hạ tầng.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

5. NỘI DUNG

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022, Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023, Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ; - Căn cứ Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; - Căn cứ Nghị định số 143/2017/NĐ-CP ngày 14/12/2017 của Chính phủ quy định bảo vệ công trình hàng hải; - Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 299/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ; - Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ; - Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 và Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ; - Căn cứ Thông tư số 07/2026/TT-BXD ngày 13/02/2026 của Bộ Xây dựng về việc Công bố vùng nước cảng biển, khu vực hàng hải thuộc địa phận thành phố Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ; - Căn cứ Thông tư số 43/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; - Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa; - Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BGTVT ngày 06/8/2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định việc áp dụng quy tắc quốc tế về phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển; - Căn cứ Thông tư số 75/2015/TT-BGTVT ngày 24/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu hàng hải; - Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BXD ngày 15/5/2025 của Bộ Xây dựng Quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

	dựng;		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử	Bản sao hoặc Bản sao điện tử
	- Văn bản đề nghị phê duyệt PA BDATHH (BM.ATANHH.01-Mẫu số 02.NĐ34);	X	
	- Quyết định đầu tư xây dựng công trình;		X
	- Bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình;		X
	- Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.	X	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ.		
5.4	Thời gian xử lý hồ sơ		
	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cảng vụ hàng hải hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cảng vụ hàng hải lấy ý kiến của doanh nghiệp bảo đảm an toàn hàng hải, hoa tiêu hàng hải và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm hồ sơ liên quan, các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến phải có văn bản trả lời gửi Cảng vụ hàng hải. - Đối với trường hợp quy định tại điểm a và điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP: chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, Cảng vụ hàng hải ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo Mẫu số 2a. Trường hợp không phê duyệt phải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do. - Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP: + Chậm nhất 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, Cảng vụ hàng hải lấy ý kiến chấp thuận của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam. + Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cảng vụ hàng hải, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản chấp thuận hoặc		

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

	không chấp thuận Phương án bảo đảm an toàn hàng hải; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. + Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Cảng vụ hàng hải ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo Mẫu số 2a. Trường hợp không phê duyệt phải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	- Tiếp nhận: Chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Cảng vụ Hàng hải hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo quy định. - Trả kết quả: Kết quả giải quyết thủ tục được trả trực tiếp tại Phòng An toàn - An ninh hàng hải hoặc gửi cho chủ đầu tư qua dịch vụ bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu.			
5.6	Lệ phí			
	Không có.			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Người thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Chuyên viên Phòng ATANHH		BM.ATAN HH.01- Mẫu số 02.NĐ34; BM.ATAN HH.01- Giấy biên nhận hồ sơ; BM.ATAN HH.01-Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ; Điều 8 NĐ58
Bước 2	Lấy ý kiến của doanh nghiệp bảo đảm an toàn hàng hải, hoa tiêu hàng hải và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Chuyên viên Phòng ATANHH	02 ngày làm việc	Khoản 4, Điều 1- NĐ34

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Bước 3	Tiếp nhận văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan	Chuyên viên Phòng ATANHH	02 ngày làm việc	Khoản 4, Điều 1- NĐ34
Bước 4*	Lấy ý kiến chấp thuận của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam	Trưởng phòng ATANHH	01 ngày làm việc	Khoản 4, Điều 1- NĐ34
Bước 5	Tiếp nhận văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam	Chuyên viên Phòng ATANHH	03 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận
Bước 6	Thẩm định, trình và phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải	Chuyên viên Phòng ATANHH → Trưởng phòng ATANHH → Giám đốc/Phó Giám đốc	03 ngày làm việc	BM. ATANHH. 01-Mẫu số 2a .NĐ34
Bước 7	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án đã được phê duyệt	Phòng ATANHH, QLKCHT	Trong quá trình thực hiện	Biên bản kiểm tra (nếu có)
Bước 8	Lưu hồ sơ	Chuyên viên Phòng ATANHH	Sau khi hoàn thành thủ tục	Hồ sơ lưu theo Thông tư số 07/2025/TT -BXD

Ghi chú: (*) Chỉ áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

5.8. Thuyết minh:

Bước 1. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ.

a) Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng ATANHH - Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

- Chuyên viên Phòng ATANHH được giao nhiệm vụ trực tiếp nhận hồ sơ hoặc nhận từ văn thư cơ quan (nếu hồ sơ gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến).

b) Thời hạn giải quyết:

	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

- Chậm nhất 03 ngày làm việc từ khi nhận ý kiến của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị liên quan hoặc của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Cảng vụ hàng hải phải có quyết định phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo Mẫu số 2a/NĐ34.

c) Hồ sơ phê duyệt PA ĐĐATHH bao gồm:

- Văn bản đề nghị phê duyệt PA ĐĐATHH (BM.ATANHH.01-Mẫu 02.NĐ34 (01 bản chính hoặc biểu mẫu điện tử);

- Quyết định đầu tư xây dựng công trình (01 bản sao hoặc bản sao điện tử);

- Bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình (01 bản sao hoặc bản sao điện tử);

- Phương án bảo đảm an toàn hàng hải (01 bản chính).

d) Xử lý nghiệp vụ:

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cảng vụ hàng hải hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại NĐ34;

- Hồ sơ hợp lệ: Cấp Giấy biên nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (BM.ATANHH.01- Giấy biên nhận hồ sơ), vào Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ (BM.ATANHH.01- Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ) và báo cáo người có thẩm quyền giải quyết.

Bước 2. Lấy ý kiến các cơ quan liên quan.

Hồ sơ hợp lệ, Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng ATANHH tổ chức họp hoặc có văn bản lấy ý kiến của doanh nghiệp bảo đảm an toàn hàng hải, hoa tiêu hàng hải và các cơ quan, đơn vị có liên quan về Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

Nội dung lấy ý kiến tập trung vào tính khả thi của phương án, biện pháp bảo đảm an toàn hàng hải, bảo vệ công trình hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường và các nội dung có liên quan khác.

Bước 3. Văn bản tham gia ý kiến trả lời.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm hồ sơ liên quan, các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm gửi văn bản tham gia ý kiến đến Cảng vụ Hàng hải.

Chuyên viên Phòng ATANHH tổng hợp các ý kiến tham gia, rà soát hồ sơ và tham mưu xử lý theo quy định.

Bước 4. Lấy ý kiến của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

(Chỉ áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP).

Chậm nhất 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, Phòng ATANHH tham mưu lãnh đạo Cảng vụ Hàng hải có văn bản đề nghị



 CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xem xét, chấp thuận Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

Bước 5. Văn bản tham gia ý kiến trả lời.

(Chỉ áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP).

Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cảng vụ Hàng hải, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

Trường hợp không chấp thuận, văn bản phải nêu rõ lý do để Cảng vụ Hàng hải thông báo cho chủ đầu tư biết và thực hiện.

Bước 6. Thẩm định, trình và phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải

- Chuyên viên Phòng ATANHH nghiên cứu hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan và dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

- Trưởng phòng ATANHH kiểm tra nội dung hồ sơ, dự thảo quyết định và trình Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được phân công xem xét, quyết định.

- Đối với trường hợp quy định tại điểm a và điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP: chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, Cảng vụ Hàng hải ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo Mẫu số 2a ban hành kèm theo Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

- Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP: chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Cảng vụ Hàng hải ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo Mẫu số 2a ban hành kèm theo Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp không phê duyệt, Cảng vụ Hàng hải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do.

- Nội dung quyết định phê duyệt phải thể hiện đầy đủ các nội dung chủ yếu gồm: thông tin công trình, dự án; thời gian thi công; biện pháp thi công; biện pháp bảo đảm an toàn hàng hải; phương án bố trí, điều chỉnh báo hiệu hàng hải; trách nhiệm của các bên liên quan; công tác kiểm tra, giám sát và các nội dung cần thiết khác.

Bước 7. Giám sát thực hiện.

- Phòng ATANHH chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng (QLKCHT) theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đã được phê duyệt.

- Trường hợp phát hiện tổ chức, cá nhân thực hiện không đúng nội dung phương án đã được phê duyệt hoặc có nguy cơ gây mất an toàn hàng hải, mất an ninh hàng hải, ô

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

nhiễm môi trường, Cảng vụ Hàng hải yêu cầu chủ đầu tư khắc phục hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

- Việc giám sát kết thúc khi chủ đầu tư hoàn thành thi công, thanh thải chướng ngại vật (nếu có) và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Bước 8. Lưu hồ sơ.

Sau khi hoàn thành việc giải quyết hồ sơ, chuyên viên Phòng ATANHH cập nhật Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ, sắp xếp và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Hồ sơ được quản lý, lưu trữ tại Phòng ATANHH theo quy định của Thông tư số 07/2025/TT-BXD và các quy định hiện hành về công tác văn thư, lưu trữ.

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu	Mã hiệu
1	Đơn đề nghị phê duyệt PABĐATHH	BM.ATANHH.01-Mẫu 02 NĐ34
2	Giấy biên nhận hồ sơ	BM.ATANHH.01-Giấy biên nhận hồ sơ
3	Quyết định Phê duyệt PA BĐATHH	BM.ATANHH.01-Mẫu số 2a NĐ34
4	Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ	BM.ATANHH.01-Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Đơn đề nghị phê duyệt PA BĐATHH
2	Quyết định đầu tư xây dựng công trình
3	Bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình
4	Phương án bảo đảm an toàn hàng hải
5	Quyết định Phê duyệt PA BĐATHH
Hồ sơ được lưu tại phòng ATANHH theo Thông tư 07/2025/TT-BXD.	

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Biểu mẫu: BM.ATANHH.01-Mẫu số 02 NĐ34

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ
/DOANH NGHIỆP CẢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

.....,ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải

Kính gửi: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ

Tên chủ đầu tư/Doanh nghiệp cảng:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký kinh doanh:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại liên hệ:

Đề nghị Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ xem xét, phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải, với các thông tin dưới đây:

Trường hợp tiến hành xây dựng, thi công các cảng biển, bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước.

1. Tên công trình:.....

2. Vị trí xây dựng công trình:

3. Thời gian thực hiện:.....

4. Bản sao văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có):

5. Văn bản kèm theo:

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Quyết định xây dựng công trình;
- Bản sao hoặc bản sao điện tử bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình;
- Bản chính Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

Kính đề nghị Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ xem xét, giải quyết./.

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Biểu mẫu: BM.ATANHH.01-Giấy biên nhận hồ sơ

CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
PHÒNG AT-ANHH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Ngày, tháng, năm tiếp nhận hồ sơ:

Loại hồ sơ:

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại:

Các giấy tờ đã nộp:

1 ;

2 ;

3 ;

.....

.....

Ngày dự kiến trả kết quả:

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI	Mã số: QT.ATANHH.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CVHHCT

Cần Thơ, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải

Phục vụ thi công công trình....

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét Đơn đề nghị số.....

Theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn - An ninh hàng hải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải (Phương án BDATHH)
.....với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin chung về công trình, dự án.
2. Thời gian thi công, xây dựng.
3. Biện pháp thi công.
4. Biện pháp bảo đảm an toàn hàng hải.
5. Việc lắp đặt, điều chỉnh báo hiệu.
6. Phương án tổ chức, phối hợp thực hiện, kiểm tra, giám sát.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trong phạm vi thi công công trình; thường xuyên kiểm tra, giám sát, nhắc nhở, đôn đốc công tác thi công đúng phạm vi thi công cho phép, đúng tiến độ, biện pháp thi công; thực hiện đầy đủ các yêu cầu của quyết định này và Phương án BDATHH được duyệt (gồm...trang lưu tại Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ);

2. Trưởng phòng An toàn - An ninh hàng hải chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong việc thực hiện Phương án BDATHH.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, đến ngày.....tháng.....năm...

Trưởng, phó các Phòng nghiệp vụ của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Chủ đầu tư, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, ATANHH.

GIÁM ĐỐC

